

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt “Đề án nhân rộng mô hình Câu lạc bộ Liên thế hệ
tự giúp nhau trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn đến năm 2025”**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Người cao tuổi ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người cao tuổi;

Căn cứ Quyết định số 1336/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nhân rộng mô hình câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau giai đoạn đến năm 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người cao tuổi trong giai đoạn mới”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 104/TTr-SLĐTBXH ngày 30/10/2020 và Sở Tài chính tại Công văn số 6209/STC-NSHX ngày 23/11/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này “Đề án nhân rộng mô hình Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn đến năm 2025”.

Điều 2. Giao Hội Người cao tuổi tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, hiệu quả Đề án.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành cấp tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (để b/c);
- TTr Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh có liên quan;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, VX.BTXH130

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Đăng Quyền

ĐỀ ÁN

**Nhân rộng mô hình câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau
trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá giai đoạn đến năm 2025**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2020)

Phần thứ nhất

**SỰ CẦN THIẾT, CĂN CỨ PHÁP LÝ, PHẠM VI,
ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

1. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Trong những năm qua được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, Chính quyền, Mặt trận tổ quốc, các ngành, các đoàn thể, công tác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi ở các địa phương trong tỉnh tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực, hiệu quả tốt. Các chính sách của Đảng, Nhà nước về người cao tuổi được thực hiện đồng bộ, kịp thời; phong trào toàn dân chăm sóc người cao tuổi ngày càng phát triển sâu rộng; đặc biệt, Hội Người cao tuổi các cấp đã tích cực xây dựng, phát triển, nhân rộng mô hình câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau (*sau đây viết tắt là câu lạc bộ*), thu hút ngày càng đông đảo người cao tuổi tham gia sinh hoạt, tạo được môi trường thuận lợi để người cao tuổi sống vui, sống khỏe, sống hạnh phúc; phát huy được trí tuệ, kinh nghiệm, uy tín để tiếp tục cống hiến, góp phần xây dựng, phát triển kinh tế-xã hội, ổn định chính trị, an ninh, trật tự, an toàn xã hội; từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, sức khỏe cho người cao tuổi.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, việc xây dựng, phát triển, nhân rộng mô hình câu lạc bộ trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số hạn chế, khó khăn đó là: Toàn tỉnh mới có 18,1% thôn, tổ dân phố thành lập được câu lạc bộ; số người cao tuổi được tập hợp, tham gia trong các câu lạc bộ mới đạt gần 7% tổng số người cao tuổi trong toàn tỉnh, chưa đáp ứng nhu cầu tham gia vào sinh hoạt câu lạc bộ của người cao tuổi; còn nhiều khu dân cư, nhiều xã chưa thành lập được câu lạc bộ; nhiều người cao tuổi, nhất là người cao tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo, khó khăn chưa được tham gia; bên cạnh đó các câu lạc bộ đã thành lập, do kinh nghiệm, nguồn lực tài chính bước đầu hạn chế, nên còn gặp nhiều khó khăn trong quản lý, tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động... Là một tỉnh lớn, với trên 460.000 người cao tuổi, chiếm trên 12,6% dân số của tỉnh và đã bước vào thời kỳ già hóa dân số, đặt ra sự cần thiết phải tiếp tục kế thừa, phát huy kết quả các Đề án thành lập 200 câu lạc bộ và Đề án thành lập 300 câu lạc bộ theo Quyết định số 2666/QĐ-UBND ngày 02/8/2013, Quyết định số 2384/QĐ-UBND ngày 05/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh và các Dự án để tiếp tục nhân rộng mô hình câu lạc bộ và duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ đã thành lập.

Từ những cơ sở trên, khẳng định sự cần thiết và các điều kiện đảm bảo để xây dựng và triển khai thực hiện “Đề án nhân rộng mô hình câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn đến năm 2025”, góp phần thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 23/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người cao tuổi và Hội Người cao tuổi trong giai đoạn mới”, đáp ứng với yêu cầu thực tế và nhiệm vụ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

2. Các căn cứ xây dựng Đề án

Căn cứ Luật Người cao tuổi ngày 17/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người cao tuổi;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định số 1336/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nhân rộng mô hình câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau giai đoạn đến năm 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 23/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người cao tuổi trong giai đoạn mới”.

3. Đối tượng, phạm vi thực hiện Đề án

- **Đối tượng:** Người cao tuổi và gia đình của họ, phụ nữ và những người tình nguyện tham gia để hỗ trợ, giúp đỡ người cao tuổi; đặc biệt người cao tuổi là phụ nữ nghèo, cận nghèo, người cao tuổi dân tộc thiểu số, người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

- **Phạm vi:** Đề án được triển khai tại các địa phương trên phạm vi toàn tỉnh.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG NGƯỜI CAO TUỔI VÀ HOẠT ĐỘNG CÂU LẠC BỘ LIÊN THẾ HỆ TỰ GIÚP NHAU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

1. Thực trạng người cao tuổi và hoạt động câu lạc bộ trên địa bàn tỉnh

Thanh Hóa có trên 3,6 triệu người, gồm 7 dân tộc anh em chung sống (Kinh, Mường, Thái, Thổ, Dao, Khơ Mú, Mông). Tính đến tháng 9 năm 2020, toàn tỉnh có 461.631 người cao tuổi, chiếm 12,6% dân số và là một trong những tỉnh trong cả nước đã bước vào giai đoạn già hóa dân số. Số người cao tuổi từ 60 tuổi đến 79 tuổi là 293.000 người, chiếm 63,5%; số người cao tuổi từ đủ 80 tuổi đến 99 tuổi là 166.187 người, chiếm 36%, số người cao tuổi đủ 100 tuổi là 1.052 người và trên 100 tuổi là 1.392 người. Hội Người cao tuổi được củng cố, hoạt động có hiệu quả. Toàn tỉnh có 27 tổ chức Hội cấp huyện, 559 tổ chức Hội xã, phường, thị trấn và 4.393 tổ chức Chi Hội ở thôn, tổ dân phố; đã tập hợp 443.578 người cao tuổi vào sinh hoạt Hội, đạt 96%. Trong những năm qua, được sự lãnh

đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Thanh Hóa đã tiếp nhận và triển khai thực hiện 4 Dự án (gồm Dự án VIE 022, VIE047, VIE 051, VIE 062) do các tổ chức quốc tế tài trợ và đã thành lập được 281 câu lạc bộ.

Đặc biệt, thực hiện các Quyết định số 2666/QĐ-UBND ngày 01/8/2013 và Quyết định số 2384/QĐ-UBND ngày 05/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt đề án thành lập 200 câu lạc bộ giai đoạn 2013-2016 và Đề án thành lập 300 câu lạc bộ giai đoạn 2017-2020 đã được cấp ủy Đảng, Chính quyền các cấp hết sức quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và nhận được sự đồng tình, ủng hộ tích cực của nhân dân, qua đó đã thành lập được 519 câu lạc bộ, chiếm gần 65% tổng số câu lạc bộ đã thành lập trên địa bàn tỉnh; tổng số vốn đã hỗ trợ cho các câu lạc bộ đạt 28 tỷ đồng và đã hoàn thành mục tiêu của các Đề án đề ra.

Tính đến tháng 9/2020, Thanh Hóa đã có 800 câu lạc bộ được thành lập ở 404 xã, phường, thị trấn (chiếm 72% tổng số xã, phường, thị trấn); có 44.291 người là thành viên, trong đó, có 31.000 thành viên là người cao tuổi (chiếm trên 70%); 33.661 thành viên là nữ (chiếm trên 76%) và chủ yếu thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn.

Các câu lạc bộ sau khi thành lập đều được củng cố, ổn định tổ chức, bảo đảm sinh hoạt định kỳ, hoạt động có hiệu quả, mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho người cao tuổi và cộng đồng. Các thành viên được truyền thông nâng cao kiến thức chăm sóc sức khỏe, cập nhật kịp thời tình hình thời sự, các chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước về người cao tuổi; được vay vốn và chuyển giao các tiên bộ kỹ thuật, công nghệ để phát triển sản xuất, kinh doanh; được chăm sóc, động viên giúp đỡ khi ốm đau, khó khăn; được hỗ trợ tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ thể dục, thể thao, dưỡng sinh, các hoạt động xã hội, hòa nhập với cộng đồng để nâng cao sức khỏe, tinh thần ...; 100 câu lạc bộ có tổ văn nghệ, đội bóng chuyền hơi, tổ Tình nguyện viên, có 2-3 bài tập dưỡng sinh trở lên. Trong 5 năm qua, có 5.372 người cao tuổi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong cộng đồng được Tình nguyện viên đến chăm sóc tại nhà; 3.552 thành viên câu lạc bộ được giúp đỡ; trên 90% thành viên câu lạc bộ được động viên và hỗ trợ mua bảo hiểm y tế; 100% câu lạc bộ thực hiện khám sức khỏe định kỳ, duy trì tốt các bài tập dưỡng sinh, kiểm tra huyết áp, cân nặng hàng tháng vào kỳ sinh hoạt; tổ chức trên 30.000 buổi hỗ trợ cộng đồng làm vệ sinh môi trường, trồng cây, tham gia các hội nghị thôn, tổ dân phố; đồng thời, phối hợp với các tổ chức ở địa phương tăng cường đối thoại, giám sát, kiến nghị với chính quyền nhằm thực hiện tốt các chính sách về bảo trợ xã hội, bảo hiểm y tế, hỗ trợ người nghèo, người có công với cách mạng... bảo đảm các lợi ích hợp pháp của người cao tuổi.

Với tổng số vốn tăng thu nhập đạt 66.637 triệu đồng, bình quân chung là 83 triệu đồng/câu lạc bộ. Hàng năm, có trên 12 ngàn lượt thành viên khó khăn được vay vốn, chuyển giao kỹ thuật, công nghệ để phát triển kinh tế, tăng thêm thu nhập, cải thiện cuộc sống; số vốn vay được thành viên sử dụng đúng mục đích, hiệu quả, tăng thu nhập từ 250.000 đồng đến 1.500.000 đồng/người; có 4.331 hộ thành viên thoát nghèo, nhiều hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn đã trở nên khá và thoát nghèo bền vững. Tài chính, tài sản của câu lạc bộ được quản lý, sử dụng đúng mục đích, nguyên tắc và hiệu quả; vốn được bảo toàn và tăng trưởng.

Có thể khẳng định, qua triển khai thực hiện các Dự án, nhất là các Đề án nhân rộng mô hình câu lạc bộ đã mang lại nhiều ý nghĩa kinh tế, xã hội sâu sắc. Các câu lạc bộ được thành lập và hoạt động có hiệu quả, bền vững, khẳng định rõ vai trò, tác dụng tích cực trong chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi; đời sống vật chất, tinh thần, sức khỏe của các thành viên đều được cải thiện, nâng lên, thực sự là điểm tựa về tinh thần để người cao tuổi, nhất là người cao tuổi thuộc diện nghèo, cận nghèo, khó khăn gửi gắm tâm tư, nguyện vọng, tự chủ, tự tin vươn lên trong cuộc sống, hòa nhập với cộng đồng. Thông qua hoạt động của câu lạc bộ đã đóng góp tích cực vào việc thực hiện các nhiệm vụ của cấp ủy, chính quyền các địa phương về phát triển kinh tế, xã hội; giảm nghèo bền vững; bảo đảm an sinh xã hội; tăng cường đoàn kết, giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội; làm phong phú thêm các phong trào quần chúng ở cơ sở; bảo tồn và phát huy được các giá trị truyền thống văn hóa, đạo lý tốt đẹp của quê hương, đất nước; đồng thời, góp phần củng cố tổ chức, đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp. Với cách tiếp cận liên thế hệ, câu lạc bộ thực sự là trung tâm tăng cường mối quan hệ và sự phối hợp giữa các ngành, các tổ chức, các lực lượng để đẩy mạnh xã hội hóa, phát huy các nguồn lực cùng chung tay chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi. Câu lạc bộ được các cấp Đảng, Chính quyền ở các địa phương và Nhân dân đánh giá cao, coi đây là mô hình mang tính xã hội, nhân văn sâu sắc.

Kết quả và những tác động tích cực, phù hợp của mô hình câu lạc bộ trong chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua đã tạo được tiền đề quan trọng về nhận thức, trách nhiệm trong hệ thống chính trị các cấp, trong nhân dân và khẳng định rõ năng lực của Hội Người cao tuổi, các ngành liên quan và tính khả thi trong tổ chức thực hiện các Đề án nhân rộng câu lạc bộ trên địa bàn tỉnh.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Người cao tuổi trên địa bàn tỉnh phần lớn sinh sống tại nông thôn, làm nông nghiệp, không có lương hưu, tích lũy, thu nhập thấp, đời sống còn nhiều khó khăn, hạn chế trong việc tiếp cận các dịch vụ y tế, vốn vay, tìm kiếm việc làm, chăm sóc, nâng cao sức khỏe; trên 25% người cao tuổi ốm đau thường xuyên, cô đơn, tàn tật, thuộc diện nghèo... nên huy động nguồn lực xã hội hạn chế, đặc biệt các huyện vùng cao.

- Nhận thức chung về mục đích, ý nghĩa của mô hình câu lạc bộ ở các cấp, các ngành, các đoàn thể và trong nhân dân có lúc, có nơi chưa đồng bộ; chưa thấy hết vai trò tích cực và hiệu quả kinh tế, xã hội, tính nhân văn sâu sắc của câu lạc bộ.

- Việc chỉ đạo, tổ chức triển khai các Đề án ở một số địa phương, đơn vị chưa chủ động, thiếu tính kế hoạch; sự phối hợp của một số ngành, đoàn thể, có lúc, có việc chưa chặt chẽ; kết quả nhân rộng mô hình câu lạc bộ đạt thấp, chưa tương xứng với tiềm năng ở địa phương.

- Việc huy động nguồn lực, nhất là từ các Chương trình, các Dự án kinh tế, xã hội, tham gia của các ngành, các đoàn thể còn khó khăn, chưa đáp ứng yêu cầu.

- Quản lý câu lạc bộ ở một số nơi chưa chặt chẽ, thiếu sâu sát, kiểm tra, giám sát, hỗ trợ kịp thời; giao ban câu lạc bộ chưa thường xuyên, đảm bảo định kỳ. Ở các huyện có nhiều câu lạc bộ (từ 30-80 câu lạc bộ), gặp nhiều khó khăn trong công tác quản lý, do không có nguồn lực.

- Hoạt động ở một số câu lạc bộ chưa toàn diện, hiệu quả chưa cao; sinh hoạt có lúc, có nơi chưa đúng quy trình nội dung; một số mặt hoạt động chưa đi vào chiều sâu như truyền thông, chăm sóc tại nhà, xây dựng Quỹ Tấm lòng vàng...

2.2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Một số cấp ủy Đảng, Chính quyền chưa thực sự quan tâm, tạo điều kiện; sự phối hợp của một số ngành, đoàn thể liên quan còn hạn chế; một số cấp Hội người cao tuổi còn lúng túng, thiếu chủ động, sáng tạo trong tham mưu, tổ chức thực hiện; đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác Hội mỏng.

- Câu lạc bộ là mô hình mới, có nội dung hoạt động khá toàn diện, nên cũng là mô hình khó trong thành lập, quản lý và hoạt động.

- Kinh phí hoạt động chưa đáp ứng yêu cầu thực hiện các Đề án và quản lý câu lạc bộ.

Từ thực trạng trên, Đề án cần tập trung giải quyết tốt những mặt tồn tại, hạn chế để nhân rộng mô hình câu lạc bộ và tăng cường công tác quản lý, duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ trên địa bàn tỉnh.

Phần thứ 3

MỤC TIÊU, NỘI DUNG, GIẢI PHÁP VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

I. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát huy hiệu quả mô hình câu lạc bộ đã được thành lập nhằm duy trì và tiếp tục nhân rộng câu lạc bộ, huy động sự tham gia của người cao tuổi, Hội Người cao tuổi, các cấp, các ngành và cộng đồng để nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của người cao tuổi; chăm sóc sức khỏe, giảm nghèo bền vững, góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và bảo vệ quyền lợi người cao tuổi.

2. Chỉ tiêu

2.1. Chỉ tiêu về số lượng

- Đến năm 2025 thành lập mới 400 câu lạc bộ với 20.000 thành viên, trong đó có 14.000 thành viên câu lạc bộ là người cao tuổi; 90% xã, phường, thị trấn và có 25% Khu dân cư có câu lạc bộ; có thêm 5 đơn vị cấp huyện phủ kín câu lạc bộ ở địa bàn xã; 50 xã, phường, thị trấn phủ kín câu lạc bộ ở thôn, tổ dân phố; chú trọng nhân rộng mô hình câu lạc bộ ở các địa bàn miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn.

- Quản lý, duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức, hiệu quả hoạt động của 800 câu lạc bộ đã được thành lập. Phần đầu có 90% trở lên đạt loại khá, vững mạnh, không có câu lạc bộ yếu kém.

- Phần đầu mỗi năm vận động Quỹ Chăm sóc và Phát huy vai trò người cao tuổi các cấp đạt 7 tỷ đồng trở lên, trong đó, Quỹ Chi nhánh và tỉnh đạt trên 4 tỷ đồng; dành 60% số tiền Quỹ thu được hỗ trợ thành lập và quản lý câu lạc bộ.

2.2. Chỉ tiêu chất lượng

- Các câu lạc bộ bảo đảm chất lượng, cơ cấu, thành phần (mỗi câu lạc bộ từ 50-70 thành viên, trong đó 60-70% là phụ nữ; 60-70% là người cao tuổi; 30-40% là người trẻ tuổi; ưu tiên người có hoàn cảnh khó khăn.

- Bảo đảm 100% câu lạc bộ thành lập mới có vốn hoạt động tăng thu nhập ban đầu đạt 50 triệu đồng trở lên; có 50% thành viên được vay vốn cải thiện thu nhập.

II. HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA ĐỀ ÁN

1. Lập kế hoạch, triển khai thực hiện Đề án

- Thành lập Ban Điều hành Đề án, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện. Phối hợp tổ chức triển khai Đề án; hướng dẫn các sở, ngành liên quan, các địa phương xây dựng kế hoạch cụ thể về tiến độ, kinh phí, các biện pháp hoạt động thực hiện Đề án của đơn vị, địa phương.

- Xây dựng bộ tài liệu về nghiệp vụ, kỹ năng hoạt động; sổ sách quản lý câu lạc bộ.

- Tuyên truyền về Đề án và mô hình câu lạc bộ trên các phương tiện thông tin đại chúng (Đài Phát thanh và Truyền hình, các báo, tạp chí...).

- Huy động nguồn lực ở các cấp, các ngành, đoàn thể và các địa phương; vận động, xây dựng Quỹ Chăm sóc và Phát huy vai trò người cao tuổi để hỗ trợ vốn tăng thu nhập ban đầu cho câu lạc bộ.

- Tổ chức các hội thảo chuyên đề về “Mô hình tăng thu nhập hiệu quả”, “Mô hình chăm sóc người cao tuổi tại nhà dựa vào Tình nguyện viên”, “Vai trò của câu lạc bộ trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng”, “Vai trò và sự phối hợp của các ngành, đoàn thể, chính quyền trong tham gia xây dựng câu lạc bộ”.

2. Tập huấn kỹ thuật để thực hiện Đề án

- Tham gia các lớp tập huấn ban đầu do Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam và các Bộ, ngành Trung ương tổ chức.

- Tập huấn cho cán bộ Hội Người cao tuổi cấp xã, phường, thị trấn và thành viên Ban Chủ nhiệm câu lạc bộ, cán bộ liên quan ở cấp huyện, xã về phương pháp thành lập, nghiệp vụ, kỹ năng quản lý, hoạt động của câu lạc bộ. Tập huấn cho Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm câu lạc bộ được bổ sung, thay thế; tập huấn nâng cao theo chuyên đề cho các Ban Chủ nhiệm câu lạc bộ.

- Tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm các mô hình hoạt động câu lạc bộ có hiệu quả.

- Phối hợp, đề xuất Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam cung cấp tài liệu kỹ thuật về nhân rộng câu lạc bộ.

3. Xây dựng, thành lập mới và duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động câu lạc bộ

- Xây dựng, thành lập mới câu lạc bộ; duy trì, củng cố các câu lạc bộ đã thành lập, bảo đảm các chỉ tiêu, tiêu chí quy định.

- Đẩy mạnh toàn diện các mặt hoạt động: chăm sóc sức khỏe; tăng thu nhập; chăm sóc tại nhà của Tình nguyện viên; truyền thông nâng cao kiến thức; tự giúp nhau, hỗ trợ cộng đồng; bảo vệ quyền và lợi ích người cao tuổi; văn hóa, văn nghệ, thể thao; vận động nguồn lực cho câu lạc bộ.

4. Quản lý, giám sát, hỗ trợ, nâng cao năng lực cho câu lạc bộ

- Tổ chức giám sát và hướng dẫn kỹ thuật tại chỗ cho các câu lạc bộ (giám sát mẫu, giám sát điểm).

- Định kỳ 6 tháng một lần tổ chức hội nghị giao ban với các câu lạc bộ mới thành lập để nắm tình hình, trao đổi kinh nghiệm và định hướng các hoạt động cho câu lạc bộ; tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm về thực hiện Đề án và quản lý các câu lạc bộ trên địa bàn tỉnh.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Truyền thông, nâng cao nhận thức về câu lạc bộ

- Phối hợp với các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình, các đoàn thể các cấp để tuyên truyền, nâng cao nhận thức về tác động và hiệu quả của câu lạc bộ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; những kết quả, kinh nghiệm qua thực hiện các Dự án và Đề án 200 câu lạc bộ, Đề án 300 câu lạc bộ của tỉnh; những lợi ích mô hình câu lạc bộ đã mang lại cho người cao tuổi trong gia đình và cộng đồng, nhất là người cao tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn. Qua đó, tăng cường sự đồng thuận và ủng hộ tích cực của các cấp, các ngành, các đoàn thể và toàn xã hội trong việc thực hiện Đề án.

- Tổ chức các hội thảo, tham quan, quảng bá, giao lưu, học hỏi kinh nghiệm để phổ biến, xây dựng và nhân rộng mô hình câu lạc bộ.

- Tuyên truyền về các điển hình hoạt động câu lạc bộ; tác động của mô hình trong công tác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

2. Huy động các nguồn lực từ tổ chức, cá nhân, cơ quan, doanh nghiệp, các tầng lớp nhân dân tham gia nhân rộng mô hình câu lạc bộ

- Vận động các tổ chức, cá nhân, cơ quan, doanh nghiệp tham gia xây dựng Quỹ Chăm sóc và Phát huy vai trò người cao tuổi các cấp. Hàng năm, đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và Hội Người cao tuổi tỉnh có thư kêu gọi, vận động các tổ chức chính trị, xã hội, cơ quan, doanh nghiệp, nhân dân, nhà hảo tâm tham gia ủng hộ Quỹ, trong đó lấy vận động cán bộ, hội viên người cao tuổi

làm nòng cốt. Phân đầu hàng năm Quỹ các cấp phải có số thu từ 07 tỷ đồng trở lên. Quỹ được trích 60%, cùng với hỗ trợ của Nhà nước và các nguồn hỗ trợ khác để thực hiện Đề án.

- Tăng cường xây dựng chân quỹ của các Chi Hội Người cao tuổi, nâng mức bình quân lên 500.000 đồng/hội viên và trích một phần để tham gia xây dựng câu lạc bộ.

- Hàng năm, Hội đồng quản lý Quỹ Chăm sóc và Phát huy vai trò người cao tuổi lập kế hoạch phân bổ Quỹ để hỗ trợ các câu lạc bộ theo quy định.

- Vận dụng nguồn lực từ các nguồn quỹ khác có liên quan (Quỹ Vì người nghèo, Quỹ Hỗ trợ phụ nữ nghèo, Quỹ Hỗ trợ nông dân...) để thực hiện Đề án.

- Lồng ghép nguồn lực từ các Chương trình, Dự án có liên quan tại địa phương; đề xuất, tranh thủ sự hỗ trợ nguồn lực từ Đề án Trung ương...

3. Tăng cường phối hợp với các sở, ngành, địa phương, cơ quan liên quan tạo điều kiện hỗ trợ thành lập và hoạt động câu lạc bộ

- Hội Người cao tuổi tỉnh phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các địa phương lập kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện, lồng ghép với chính sách phát triển kinh tế - xã hội; huy động sự tham gia của chính quyền; tạo điều kiện để các thành viên câu lạc bộ được vay vốn sản xuất, giảm nghèo bền vững.

- Hội Người cao tuổi tỉnh phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh truyền thông, hướng dẫn các kiến thức sản xuất cho thành viên câu lạc bộ và lồng ghép nguồn lực từ chương trình nông nghiệp, xây dựng Nông thôn mới.

- Hội Người cao tuổi tỉnh phối hợp với Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hỗ trợ, tạo điều kiện cho các hoạt động chăm sóc sức khỏe, tuyên truyền, thể dục thể thao, dưỡng sinh, văn nghệ... của câu lạc bộ.

- Hội Người cao tuổi tỉnh phối hợp với Ban Công tác Người cao tuổi tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Ban Dân tộc... tham gia huy động nguồn lực để thành lập, quản lý và giúp đỡ các câu lạc bộ hoạt động.

4. Đảm bảo sự thống nhất trong chỉ đạo thành lập câu lạc bộ giữa các cấp Hội Người cao tuổi và sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng và Chính quyền xã, phường, thị trấn.

- Hội Người cao tuổi xã, phường, thị trấn chủ trì lập hồ sơ đề nghị và tổ chức thành lập câu lạc bộ theo hướng dẫn, quy định của Hội Người cao tuổi tỉnh.

- UBND xã phường, thị trấn xem xét và ra quyết định thành lập câu lạc bộ trên cơ sở đã được thẩm định về điều kiện, tiêu chí, tổ chức, nhân sự, tài chính theo quy định, hướng dẫn của Hội Người cao tuổi tỉnh.

- Ở thôn, bản, khu phố các chi bộ Đảng, trưởng thôn (bản, tổ dân phố) có trách nhiệm lãnh đạo, phối hợp triển khai thành lập câu lạc bộ; các Chi Hội Người cao tuổi trực tiếp quản lý câu lạc bộ theo hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp Hội cấp trên.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

- Tổng kinh phí thực hiện Đề án giai đoạn 2021-2025 là: 27.600 triệu đồng.

Trong đó:

+ Ngân sách tỉnh hỗ trợ không quá 900 triệu đồng/năm để thực hiện các hoạt động quản lý Đề án, chỉ đạo, tuyên truyền, sơ kết, tổng kết, tập huấn, giám sát...

+ Huy động cộng đồng và nguồn hợp pháp khác: 23.100 triệu đồng.

- Căn cứ vào nội dung Đề án và chức năng nhiệm vụ được giao; căn cứ các quy định hiện hành của pháp luật, hàng năm Hội Người cao tuổi lập dự toán chi tiết thực hiện gửi Sở Tài chính thẩm định, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt.

Phần thứ tư TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Người cao tuổi tỉnh

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan xây dựng, tổ chức triển khai Đề án; hướng dẫn Hội Người cao tuổi các huyện, thị xã, thành phố các quy định, nguyên tắc, thủ tục tổ chức thành lập, các tiêu chí, nội dung hoạt động, quản lý câu lạc bộ.

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Ban Điều hành Đề án nhân rộng mô hình câu lạc bộ giai đoạn đến năm 2025.

- Tổ chức giám sát, sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện và các vướng mắc, phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Đề án; kiến nghị những điều chỉnh cần thiết, phù hợp với thực tế.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc, Hội Chữ thập đỏ các cấp vận động nguồn lực cho việc nhân rộng mô hình câu lạc bộ; sử dụng nguồn Quỹ Chăm sóc và Phát huy vai trò người cao tuổi và các nguồn lực hợp pháp khác để hỗ trợ thực hiện Đề án.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Phối hợp với Hội Người cao tuổi tỉnh xây dựng Đề án, lồng ghép vào các Chương trình, Dự án, Đề án khác có liên quan để thực hiện Đề án. Thực hiện tốt các chính sách chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi.

Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình triển khai Đề án nhân rộng mô hình câu lạc bộ Liên thể hệ tự giúp nhau trên địa bàn tỉnh. Tổ chức kiểm tra, giám sát và tổng hợp, báo cáo với UBND tỉnh kết quả thực hiện Đề án theo định kỳ 6 tháng, năm theo quy định.

3. Sở Tài chính

Tham mưu cho UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí triển khai thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước; hướng dẫn, kiểm tra sử dụng kinh phí thực hiện Đề án.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với các sở, ngành có liên quan vận động, thu hút các nguồn lực; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu của Đề án vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của tỉnh; phối hợp với Sở Tài chính bố trí kinh phí thực hiện Đề án.

5. Sở Y tế

Chỉ đạo các cơ sở y tế tăng cường công tác khám sức khỏe định kỳ, quản lý sức khỏe cho người cao tuổi, tuyên truyền, phổ biến về chăm sóc sức khỏe, kiến thức chăm sóc tại nhà cho người cao tuổi và người có hoàn cảnh khó khăn tại cộng đồng.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện cho các hoạt động thể dục thể thao, dưỡng sinh, văn nghệ của các câu lạc bộ. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao ý thức của xã hội, cộng đồng và các thành viên gia đình hỗ trợ nhân rộng và tham gia các câu lạc bộ.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp tập huấn, chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ về trồng trọt, chăn nuôi, các mô hình sản xuất kinh doanh giỏi cho hoạt động tăng thu nhập của câu lạc bộ; tạo điều kiện cho các câu lạc bộ tham gia các chương trình khuyến nông, xây dựng Nông thôn mới.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan báo chí tích cực tuyên truyền và nâng cao nhận thức về câu lạc bộ, kết quả triển khai, thực hiện Đề án, qua đó nhằm huy động nguồn lực để nhân rộng mô hình câu lạc bộ.

9. Ban Dân tộc

Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương phối hợp lồng ghép vào các chương trình, Dự án đầu tư phát triển kinh tế-xã hội ở miền núi, biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số để hỗ trợ nhân rộng mô hình câu lạc bộ.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh

Phối hợp tuyên truyền về câu lạc bộ, tham gia hỗ trợ nguồn lực thành lập câu lạc bộ và vận động xây dựng Quỹ Chăm sóc và Phát huy vai trò người cao tuổi; chỉ đạo các tổ chức thành viên phối hợp, hỗ trợ thực hiện và giám sát Đề án.

11. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ vào tình hình thực tế của ở địa phương, chỉ đạo Hội Người cao tuổi cùng cấp phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch triển khai,

thực hiện Đề án; thành lập, phát triển và nhân rộng câu lạc bộ; tiếp tục duy trì, củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ đã thành lập.

- Hằng năm hỗ trợ kinh phí và lồng ghép các nguồn lực từ các chương trình, kế hoạch khác; chỉ đạo vận động xây dựng và sử dụng nguồn Quỹ Chăm sóc và Phát huy vai trò người cao tuổi và huy động các nguồn lực xã hội hóa ở địa phương để thực hiện thành lập, duy trì và nhân rộng mô hình câu lạc bộ có hiệu quả; bố trí cán bộ theo dõi, quản lý câu lạc bộ tại địa phương.

- Tuyên truyền sâu rộng về câu lạc bộ và công tác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi tại địa phương.

Trên đây là Đề án nhân rộng mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn đến năm 2025, yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan và các địa phương căn cứ triển khai thực hiện./.